

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2023/DS - ST
Ngày 06 tháng 9 năm 2023
“*V/v tranh chấp Hợp đồng
dịch vụ*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Võ Thị Thanh Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Văn Kiên
2. Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

- Thư ký phiên toà: Ông Thủy Sơn Phương – Thư ký Toà án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Thảo Nhi - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 114/2023/TLST - DS ngày 12 tháng 4 năm 2023 về “***Tranh chấp Hợp đồng dịch vụ***” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2023/QĐXXST - DS ngày 31 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 102/2023/QĐST - DS ngày 18 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Lương Duy D, sinh năm 1975

Địa chỉ: 77 THĐ, thị trấn KD, huyện MY, tỉnh Gia Lai.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Đức N, sinh năm 1961

Địa chỉ: 203 LTT, phường YĐ, thành phố P, tỉnh Gia Lai

(Giấy ủy quyền công chứng số 0123 quyền số 02/2023 TP/CC - SCC/HĐGD ngày 12 tháng 4 năm 2023 tại văn phòng công chứng ĐH)

Có mặt

2. *Bị đơn:* Ông Lâm Quốc V

Địa chỉ: 128 LĐH, tổ 03, phường Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05 tháng 4 năm 2023, các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Lương Duy D – ông Ngô Đức N trình bày:

Thông qua mối quan hệ xã hội, ông Lương Duy D biết ông Lâm Quốc V chuyên nhận làm Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất. Ông Lương Duy D có nhu cầu đăng ký cấp quyền sử dụng đất đối với đất nông nghiệp ở B15, xã ID, huyện IG, tỉnh Gia Lai, hiện ông đang trồng cà phê nhưng chưa có giấy chứng nhận nên đã liên hệ đặt vấn đề với ông Lâm Quốc V. Hai bên thỏa thuận, chi phí làm cấp giấy chứng nhận là 100.000.000 (một trăm triệu) đồng, đưa trước 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng, sau đó đưa thêm một lần 6.000.000 (sáu triệu) đồng và một lần 1.000.000 (một triệu) đồng, tổng cộng ông D đã đưa cho ông Lâm Quốc V là 37.000.000 (ba mươi bảy triệu) đồng. Ngày 29 tháng 4 năm 2023, ông V viết giấy nhận tiền trong đó cam kết làm xong giấy chứng nhận trong thời gian 45 ngày kể từ viết giấy. Tuy nhiên, ông Lâm Quốc V không thực hiện được nghĩa vụ và đã trả lại giấy tờ cho ông Lương Duy D nhưng cố tình trốn tránh không trả lại tiền đã nhận mặc dù ông D đã gọi điện, đến nhà nhiều lần.

Tại đơn khởi kiện, ông Lương Duy D yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố P giải quyết, buộc ông Lâm Quốc V trả lại cho ông Lương Duy D số tiền đã nhận là 37.000.000 (ba mươi bảy triệu) đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền thay đổi yêu cầu khởi kiện, yêu cầu ông Lâm Quốc V hoàn trả cho ông Lương Duy D số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

Đối với bị đơn ông Lâm Quốc V:

Bị đơn ông Lâm Quốc V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để ông V trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của ông Lương Duy D nhưng ông V không đến Tòa án làm việc. Vì vậy Tòa án tiến hành các thủ tục tố tụng theo luật định để xét xử vắng mặt bị đơn.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P có ý kiến như sau:

Về trình tự, thủ tục tố tụng: Việc Tòa án thụ lý yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về thụ lý vụ án, thẩm quyền giải quyết vụ án, xác minh, thu thập chứng cứ, thông báo về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như trình tự phiên tòa. Đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét xử. Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Ngô Đức N chấp hành đúng theo quy định của pháp luật còn bị đơn ông Lâm Quốc V việc chấp hành theo quy định của pháp luật tố tụng còn hạn chế.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc thay đổi nội dung yêu cầu khởi kiện của Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lương Duy D, buộc ông Lâm Quốc V trả cho ông Lương Duy D số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng. Ông Lâm Quốc V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Lâm Quốc V không thực hiện được công việc làm Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng không hoàn trả lại tiền tạm ứng phí dịch vụ nên ông Lương Duy D đã phát sinh quyền khởi kiện.

Tranh chấp phát sinh từ Giấy nhận tiền ngày 29 tháng 4 năm 2022 trong đó thể hiện ông Lâm Quốc V nhận thực hiện dịch vụ làm Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho ông Lương Duy D với phí dịch vụ là 100.000.000 (một trăm triệu) đồng nên đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự cụ thể là Tranh chấp Hợp đồng dịch vụ; bị đơn cư trú trên địa bàn thành phố P nên thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố P theo loại việc, theo lãnh thổ và theo cấp xét xử.

Bị đơn ông Lâm Quốc V đã được triệu tập hợp lệ để trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của ông Lương Duy D, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tham gia phiên tòa nhưng ông V vắng mặt không có lý do vì vậy căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Lâm Quốc V.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thay đổi nội dung yêu cầu khởi kiện, nội dung thay đổi không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu nên căn cứ theo Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[2] Giấy nhận tiền ngày 29 tháng 4 năm 2022 thể hiện nội dung: “*Tôi có nhận 2 bộ hồ sơ bìa đỏ sang tên đổi chủ của anh Lương Duy D với số tiền 100.000.000 (Một trăm triệu đồng chẵn). Tôi có nhận tiền của anh D 30.000.000 (ba mươi triệu đồng) tiền cọc để làm giấy tờ*” Bên dưới mục người nhận có chữ ký và ghi họ tên Lâm Quốc V.

Nội dung Giấy nhận tiền ngày 29 tháng 4 năm 2022 không thể hiện đầy đủ nội dung của hợp đồng dịch vụ nhưng được lập trên cơ sở tự nguyện, đối tượng giao dịch là công việc có thể thực hiện được, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không bắt buộc phải công chứng, chứng thực nên có hiệu lực pháp luật.

Từ việc ông Lương Duy D đã nhận lại giấy tờ và chỉ yêu cầu ông Lâm Quốc V hoàn trả lại tiền phí cho thấy hai bên đã thống nhất chấm dứt thực hiện dịch vụ. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án không nhận được chứng cứ thể hiện công sức, chi phí ông

Lâm Quốc V đã bỏ ra nhằm thực hiện dịch vụ nên không có cơ sở khấu trừ vào số tiền mà ông Lâm Quốc V có nghĩa vụ hoàn trả cho ông Lương Duy D.

Ông Lương Duy D trình bày đã giao cho ông Lâm Quốc V 37.000.000 (ba mươi bảy triệu) đồng trong đó số tiền 30.000.000 đồng được ông Lâm Quốc V thừa nhận thông qua ký và ghi họ tên vào Giấy nhận tiền ngày 29 tháng 4 năm 2022. Nội dung “6 triệu tiền làm giấy tờ đưa ở nhà chú, 1 triệu đưa bữa tầu” do ông D tự ghi không được ông V ký xác nhận và không có người làm chứng hoặc chứng cứ nào khác chứng minh ông V đã nhận từ ông D thêm 7.000.000 (bảy triệu) đồng.

Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ nhận định ông Lâm Quốc V đã nhận 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng của ông Lương Duy D để thực hiện dịch vụ nhưng không thực hiện được nên có nghĩa vụ hoàn trả toàn bộ số tiền này cho ông D.

Về lãi chậm trả: Nguyên đơn không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của ông Lương Duy D được chấp nhận nên ông Lâm Quốc V phải chịu án phí

$30.000.000 \text{ đồng} \times 5\% = 1.500.000$ (một triệu năm trăm nghìn) đồng

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 117, Điều 513, Điều 514, Điều 519 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 4, 5; khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, điểm h khoản 2 Điều 97, Điều 186, Điều 227, Điều 244, Điều 266, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 146, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lương Duy D về việc yêu cầu ông Lâm Quốc V hoàn trả tạm ứng phí dịch vụ.

Buộc ông Lâm Quốc V trả cho ông Lương Duy D số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành

án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí:

Ông Lâm Quốc V phải chịu 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Lương Duy D được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 925.000 (chín trăm hai mươi lăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0000237 ngày 12 tháng 4 năm 2023 của Cơ quan thi hành án dân sự thành phố P.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự và và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Võ Thị Thanh Thúy